

Số: 71 /QĐ-CTCP397

Mạo Khê, ngày 08 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026 thuộc kế hoạch Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Quyết định số 5926/QĐ-BQP ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV 397 thành Công ty Cổ phần;

Căn cứ Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 1/7/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần 397; Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-CTCP397 ngày 01/11/2024 của Giám đốc Công ty Cổ phần 397 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024;

Căn cứ Quyết định số 2791/QĐ-CTCP397 ngày 29/12/2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần 397 về việc Phê duyệt kế hoạch thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026;

Căn cứ Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2025 do phòng Cơ điện vận tải lập;

Căn cứ Tờ trình ngày 05/01/2025 của Phòng CĐVT về việc Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 07/01/2026 của Tổ thẩm định dự toán về việc Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cơ điện vận tải Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026, với nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán:

- Bên mời thầu: Công ty cổ phần 397.

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397.

- Giá trị dự toán:

+ Giá trị dự toán thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại là: **216.443.880 đồng**

(Bằng chữ: Hai trăm mười sáu triệu, bốn trăm bốn ba nghìn, tám trăm tám mươi đồng./.). Đã bao gồm thuế VAT

+ Giá trị dự toán sản phẩm thu hồi sau xử lý: **254.960.000 đồng**

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./.). Đã bao gồm thuế VAT

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu: Thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026.

- Giá trị gói thầu:

+ Giá trị dự toán thuê thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại là: **216.443.880 đồng**

(Bằng chữ: Hai trăm mười sáu triệu, bốn trăm bốn ba nghìn, tám trăm tám mươi đồng./.). Đã bao gồm thuế VAT

+ Giá trị dự toán sản phẩm thu hồi sau xử lý: **254.960.000 đồng**

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./.).

Đã bao gồm thuế VAT và các loại thuế phí khác.

- Bên mời thầu: Công ty cổ phần 397

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ

- Nguồn vốn: Chi phí SXKD năm 2026 của Công ty cổ phần 397

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 01 năm 2026

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định

- Thời gian thực hiện gói thầu: 336 ngày.

- Tùy chọn mua thêm: Không.

- Giám sát hoạt động đấu thầu: Không.

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia, tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT (b/c);
- PGĐ Huyện (c/đ);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, CĐVT. K04.



GIÁM ĐỐC

Kiều Văn Sinh

Phụ lục

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số .71./QĐ-CTCP397 ngày .08/01./2026
của Công ty cổ phần 397)

1. Dự toán, danh mục chất thải nguy hại, đơn giá thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	ĐVT	Số lượng dự kiến	Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý (VNĐ)	Thành tiền (đồng)
1	Dầu thải	15 01 07	Kg	60.000	2.100	126.000.000
2	Bao bì cứng thải bằng kim loại (vỏ phi nhiễm dầu)	18 01 02	Kg	8.000	2.500	20.000.000
3	Ắc quy chì thải	19 06 01	Kg	3.000	3.600	10.800.000
4	Chất hấp thụ, giẻ lau, vải bảo vệ thải dính dầu	18 02 01	Kg	800	4.200	3.360.000
5	Bộ lọc dầu đã qua sử dụng	15 01 02	Kg	10.000	3.500	35.000.000
6	Bao bì mềm thải	18 01 01	Kg	100	4.200	420.000
7	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Kg	30	4.500	135.000
8	Hộp mực in thải	08 02 04	Kg	50	4.500	225.000
9	Pin thải	19 06 05	Kg	30	4.500	135.000
10	Các thiết bị, bộ phận của phanh đã qua sử dụng có chứa amiang	15 01 06	Kg	80	4.800	384.000
11	Que hàn thải có các thành phần nguy hại	07 04 01	Kg	40	4.800	192.000
12	Các chất thải có thành phần nguy hại khác (Tuy ô thủy lực, Gioăng phớt cao su)	12 02 06	Kg	800	4.700	3.760.000
	Cộng tiền hàng trước thuế					200.411.000
	Thuế GTGT 8%					16.032.880
	Tổng cộng tiền sau thuế					216.443.880

(Bảng chữ: Hai trăm mười sáu triệu, bốn trăm bốn ba nghìn, tám trăm tám mươi đồng./.)

2. Dự toán, danh mục sản phẩm, đơn giá thu hồi sau xử lý:

TT	Tên sản phẩm thu hồi sau xử lý	ĐVT	Số lượng dự kiến	Đơn giá thu hồi sau xử lý (VNĐ)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Dầu thu hồi sau xử lý	Kg	42.000	4.600	193.200.000	Tỷ lệ thu hồi sau xử lý bằng 70%
2	Phế liệu thu hồi sau xử lý ác quy	Kg	2.100	8.000	16.800.000	Tỷ lệ thu hồi sau xử lý bằng 70%
3	Bao bì cứng thái bằng kim loại (vỏ phi) thu hồi sau xử lý	Kg	6.400	4.000	25.600.000	Tỷ lệ thu hồi sau xử lý bằng 80%
	Cộng tiền hàng trước thuế				235.600.000	
	Thuế GTGT 8%				16.800.000	
	Thuế GTGT 10%				2.560.000	
	Tổng cộng tiền hàng sau thuế				254.960.000	

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./.

Phụ lục

BẢNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 71.../QĐ-CTCP 397 ngày 28.tháng 04.năm 2026 của Công ty cổ phần 397)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt nội dung công việc										
1	Công ty cổ phần 397	Gói thầu: Thuế thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026	Thuế thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và thu hồi sản phẩm sau xử lý năm 2026	- Giá trị dự toán thuế thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại là: 216.443.880 đồng. - Giá trị dự toán sản phẩm thu hồi sau xử lý: 254.960.000 đồng.	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 1 năm 2026	Theo đơn giá cố định	336 ngày	Không	Không

(Handwritten mark)